TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 216/2023/HNGĐ-ST
Ngày 05 tháng 9 năm 2023
"V/v xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Liêm
Ông Trịnh Anh Minh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thúy Kiều – Là thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 439/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Trần Khắc H; sinh năm 1992 (xin vắng).

Địa chỉ cư trú: Số , ấp Xóm M, xã Tân L, huyện Cần Đ, tỉnh Long A.

* *Bị đơn*: Chị Ngô Thị Tuyết A; sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Số , đường Lâm Thành M, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Anh Trần Khắc H trình bày tại đơn khởi kiện, bản tự khai như sau:*

- Về hôn nhân: Anh Trần Khắc H sống chung với chị Ngô Thị Tuyết A được sự thống nhất của gia đình hai bên tiến hành làm lễ cưới hỏi theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn vào ngày 12/6/2018, tại Ủy ban nhân dân xã Tân L, huyện Cần Đ, tỉnh Long An. Quá trình chung sống giữa vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng quan điểm, mâu thuẫn kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh Trần Khắc H xin ly hôn với chị Ngô Thị Tuyết A.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Ngô Tuấn K, sinh ngày 21/11/2015; cháu Trần An N, sinh ngày 10/11/2018.

Hiện các cháu sống chung với anh H, khi ly hôn anh H yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh H khai không có nợ ai và không ai nợ lại.

* *Chị Ngô Thị Tuyết A:*

Đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chị Ngô Thị Tuyết A không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của anh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa xét xử. Tòa án căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Quan hệ tranh chấp: Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là ly hôn.

[3] Về hôn nhân: Anh Trần Khắc H và chị Ngô Thị Tuyết A có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Lời trình bày của anh H tại bản tự khai và biên bản ghi ý kiến do vợ, chồng sống không hợp nhau có nhiều mâu thuẫn, hiện tại anh, chị không sống chung với nhau, không còn yêu thương nhau, cả hai không ai quan tâm đến ai, cuộc sống riêng mỗi người tự định đoạt, anh xác định cũng không còn tình cảm với chị A. Nếu Toà án không chấp nhận yêu cầu của anh, thì anh H cũng không về chung sống với chị Ngô Thị Tuyết A, xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị đã không còn, thì không ai có ý thức để xây dựng một gia đình chung cho nhau, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh Trần Khắc H về việc xin ly hôn với chị Ngô Thị Tuyết A.

[4] Về con chung: Có 02 người con chung tên Ngô Tuấn K, sinh ngày 21/11/2015; cháu Trần An N, sinh ngày 10/11/2018.

Hiện các cháu sống chung với anh Huy, khi ly hôn anh H yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Do 02 cháu hiện tại đang sống cùng với anh Trần Khắc H và có ý kiến muốn sống cùng với anh H. Cho nên, tiếp tục giao 02 cháu cho anh H nuôi, không cấp dưỡng là phù hợp.

[5]Về tài sản chung: Anh xác định không có, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ: Không có.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 28, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/20016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Khắc H về việc xin ly hôn với chị Ngô Thị Tuyết A.

- Về con chung: Tiếp tục giao 02 người con chung tên Ngô Tuấn K, sinh ngày 21/11/2015; cháu Trần An N, sinh ngày 10/11/2018 cho anh Trần Khắc H nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Chị Ngô Thị Tuyết A không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dạy con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Anh Trần Khắc H phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 05/7/2023, anh H đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0003663 được giữ y, sung vào công quỹ Nhà nước.

Anh Trần Khắc H, chị Ngô Thị Tuyết A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã Ký

Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- UBND xã Tân Lân;huyện Cần Đước, tỉnh Long An.
- Lưu Toà án Tp Cà Mau.